

CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ CƠ ĐIỆN LẠNH BẮC HÀ
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ CƠ ĐIỆN LẠNH BẮC HÀ

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: BAC HA REFRIGERATION MECHANICAL ELECTRICAL ENGINEERING TECHNOLOGY JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: BAC HA RMET .,JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0107866472

3. Ngày thành lập: 30/05/2017

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 6, ngõ 598, đường Kim Giang, Xã Thanh Liệt, Huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email: tannqhvac@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4290
2.	Phá dỡ	4311
3.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322
4.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: - Lắp đặt hệ thống thiết bị khác không thuộc về điện, hệ thống ống tưới nước, hệ thống lò sưởi và điều hoà nhiệt độ hoặc máy móc công nghiệp trong ngành xây dựng và xây dựng kỹ thuật dân dụng ; - Lắp đặt hệ thống thiết bị nghiệp trong ngành xây dựng và xây dựng dân dụng như : + Thang máy, cầu thang tự động, + Các loại cửa tự động, + Hệ thống đèn chiếu sáng, + Hệ thống hút bụi, + Hệ thống âm thanh, + Hệ thống thiết bị dùng cho vui chơi giải trí.	4329
5.	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ xi măng và thạch cao	2395
6.	Sản xuất sản phẩm điện tử dân dụng	2640
7.	Sửa chữa thiết bị khác	3319
8.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320(Chính)
9.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
10.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390

11.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
12.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện)	4659
13.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	4753
14.	Cơ sở lưu trú khác	5590
15.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng (phục vụ tiệc, hội họp, đám cưới...)	5621
16.	Dịch vụ ăn uống khác	5629
17.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh;	8299
18.	Hoạt động dịch vụ trồng trọt	0161
19.	Trồng cây hàng năm khác	0119
20.	Trồng trọt, chăn nuôi hỗn hợp	0150
21.	Xây dựng công trình công ích	4220
22.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
23.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
24.	Xây dựng nhà các loại	4100
25.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
26.	Trồng rau, đậu các loại và trồng hoa, cây cảnh	0118
27.	Hoạt động dịch vụ sau thu hoạch	0163
28.	Điều hành tua du lịch	7912
29.	Sửa chữa thiết bị, đồ dùng gia đình	9522
30.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng	7410
31.	Đại lý du lịch	7911
32.	Đại lý, môi giới, đấu giá Chi tiết: Đại lý;	4610
33.	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét	2392
34.	Sản xuất, phân phối hơi nước, nước nóng, điều hoà không khí và sản xuất nước đá	3530
35.	Sản xuất máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính	2620
36.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	3313
37.	Trồng cây gia vị, cây dược liệu	0128
38.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663

39.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp (Đối với các ngành nghề kinh doanh có điều kiện, Doanh nghiệp chỉ kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật)	4653
40.	Sản xuất linh kiện điện tử	2610
41.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
42.	Sản xuất máy chuyên dụng khác	2829
43.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
44.	Sản xuất đồ điện dân dụng	2750
45.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
46.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
47.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
48.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
49.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
50.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
51.	Nhân và chăm sóc cây giống nông nghiệp	0130
52.	Dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7920
53.	Sản xuất xi măng, vôi và thạch cao	2394
54.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
55.	Sản xuất mô tơ, máy phát, biến thế điện, thiết bị phân phối và điều khiển điện	2710
56.	Hoạt động dịch vụ chăn nuôi	0162
57.	Bán buôn tổng hợp	4690

6. Vốn điều lệ: 9.800.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần: 10.000 VNĐ/Cổ phần

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	NGÔ VĂN HIỆP	Thôn Đông Du, Xã Đào Viên, Huyện Quế Võ, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	392.000	3.920.000.000	40,000	125474860	
			Tổng số	392.000	3.920.000.000	40,000		
2	NGÔ QUANG TẤN	Số 1, ngõ 128 Hoàng Văn Thái, Phường Khương Mai, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	539.000	5.390.000.000	55,000	027084000098	
			Tổng số	539.000	5.390.000.000	55,000		
3	LÊ THỊ THÙY DUNG	Số 1, ngõ 128 Hoàng Văn Thái, Phường Khương Mai, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	49.000	490.000.000	5,000	014188000038	
			Tổng số	49.000	490.000.000	5,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGÔ QUANG TẤN

Giới tính: Nam

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: 10/10/1984

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 027084000098

Ngày cấp: 19/01/2015

Nơi cấp: Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Số 1, ngõ 128 Hoàng Văn Thái, Phường Khương Mai, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Số 6, ngõ 598, đường Kim Giang, Xã Thanh Liệt, Huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội